

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 75/CUC TAY TRADING LLC/2025

I. Thông tin về tổ chức tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH CÚC TÂY TRADING

Địa chỉ: Tòa nhà Circo, 222 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: (028) 35268489 (Ext: 770)

E-mail: vn.import@mrdiy.com

Mã số doanh nghiệp: 0317734828

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Ngày Cấp/Nơi cấp: (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: HỘP ĐỰNG THỰC PHẨM

2. Thành phần: Phần thân và nắp: Nhựa PP (tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm), phần ron: silicon (tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Sản phẩm không có thời hạn sử dụng.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: 1 hộp/túi
- Các thông số kỹ thuật sản phẩm: Dung tích: 1000ml, 2350ml
- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong túi PE, bên ngoài là thùng carton. Bao bì đảm bảo an toàn dùng trong thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Xuất xứ: Trung Quốc
- Nhà sản xuất: TAIZHOU YOUNUO MOULD & PLASTIC CO., LTD.
- Địa chỉ: 107 Xiangnv Road, Chengjiang Street, Huangyan Area, Taizhou City, Zhejiang Province, Trung Quốc.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (xem mẫu nhãn sản phẩm đính kèm)



IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 12-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm (phần thân và nắp)
- QCVN 12-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng cao su tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm (phần ron)

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Vũ Hoàng Thi
Trưởng phòng Nhập khẩu



Sản phẩm	NỘI DUNG NHÃN PHỤ DỤ KIẾN
 8975062	8975062 Tên sản phẩm: HỘP ĐỰNG THỰC PHẨM Thông số kỹ thuật: Dung tích: 1000 ml. Thành phần: Phần thân và nắp: Nhựa PP (tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm), phần ron: silicon (tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm) Dùng để chứa đựng thực phẩm. Rửa kỹ trước khi sử dụng lần đầu tiên. Bỏ nắp khi hâm nóng trong lò vi sóng khoảng nhiệt độ cho phép từ -20°C đến 120°C Hướng dẫn sử dụng: Bảo quản ở nơi khô thoáng. Phơi khô sản phẩm sau khi sử dụng. Hướng dẫn bảo quản: Không sử dụng nếu sản phẩm bị hư hỏng. Vui lòng để sản phẩm tránh xa lửa và nơi có nhiệt độ cao. Thông tin cảnh báo: TAIZHOU YOUNUO MOULD & PLASTIC CO., LTD. 107 Xiangnv Road, Chengjiang Street, Huangyan Area, Taizhou City, Zhejiang Province, Trung Quốc. Tên và địa chỉ nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH CÚC TÂY TRADING Tòa nhà Circo, 222 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam Nhà nhập khẩu: (028) 35268489 (Ext: 770) Điện thoại: Trung Quốc. Xuất xứ:

NHÃN SẢN PHẨM

8975063



Handwritten signature

8975063



Handwritten signature

3482
NG
NHH
CT
ADIN
PHO

8975063



8-C.7
RY
ÂY
G
HI MINH

hoang



Vu Hoàng Thi
Trưởng phòng Nhập khẩu



8975062



Handwritten signature in blue ink.



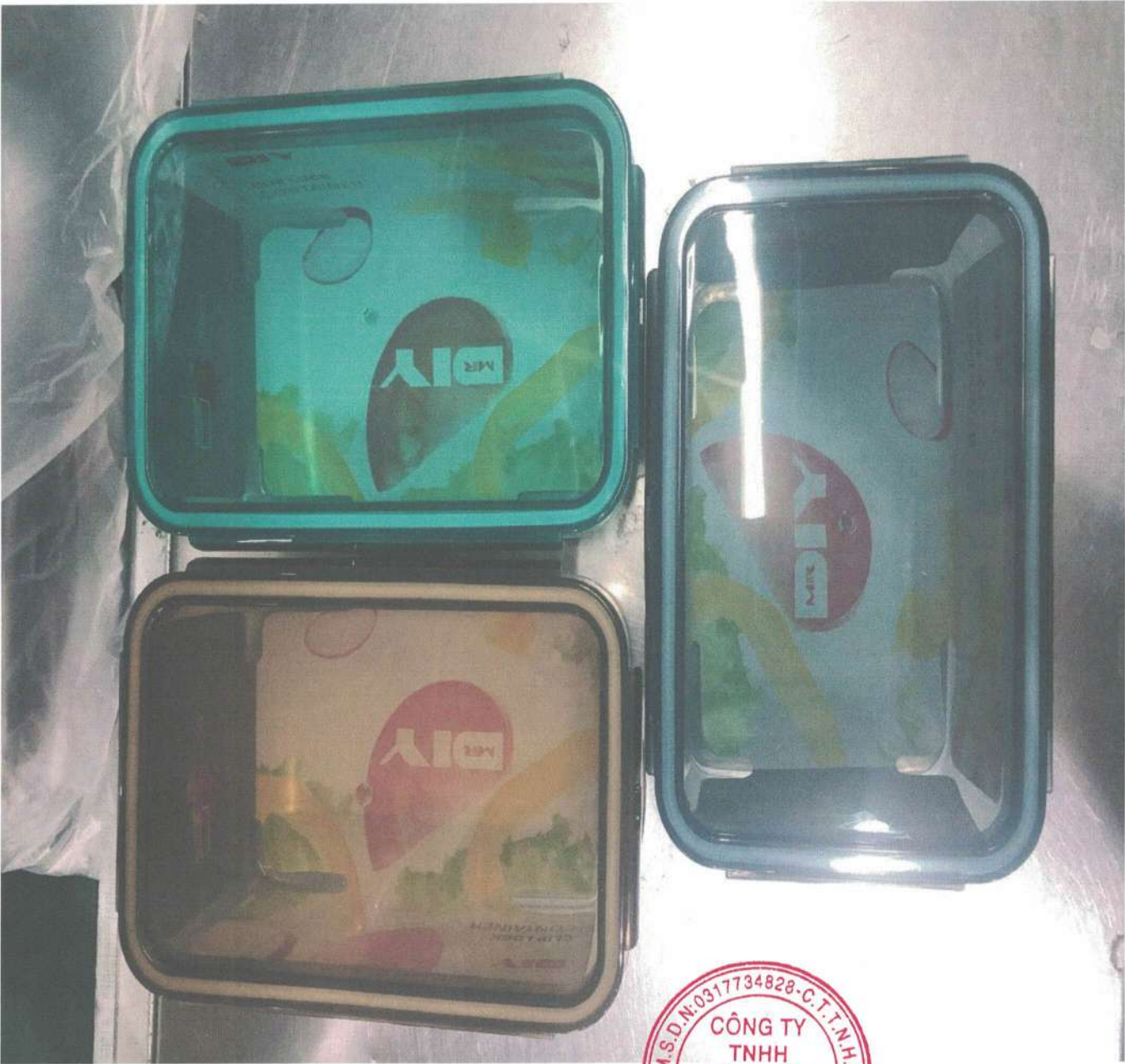
482
NG T
NHH
T
DIN
HỒ C

Handwritten signature: *Handwritten signature*



Handwritten signature in blue ink.

Handwritten text in red ink, partially visible on the right edge of the page.



Vũ Hoàng Thi
Trưởng phòng Nhập khẩu





KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: KKD4250301786-3

Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY TNHH CÚC TÂY TRADING
Địa chỉ/ Client's Address : Tòa nhà Circo, 222 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) received : 28/03/2025
Ngày thử nghiệm/ Date of testing : 28/03/2025 - 04/04/2025
Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 04/04/2025
Thông tin mẫu/ Name of Sample : HỘP ĐỰNG THỰC PHẨM
Mô tả mẫu/ Sample Description : Phần thân và nắp
Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Lượng KMnO ₄ sử dụng (ngâm trong nước, 60°C, 30 phút) (*) / KMnO ₄ used (leaching distilled water, 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 3)	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT
2	Cặn khô thôi nhiễm (ngâm trong nước ở 60°C, 30 phút) (*) / Evaporation residue (leaching distilled water at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 15)	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT
3	Cặn khô thôi nhiễm (ngâm trong axit axetic 4% ở 60°C, 30 phút) (*) / Evaporation residue (leaching 4% acetic acid at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 15)	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT
4	Cặn khô thôi nhiễm (ngâm trong etanol 20% ở 60°C, 30 phút) (*) / Evaporation residue (leaching 20% ethanol at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 15)	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT
5	Cặn khô thôi nhiễm (ngâm trong n-heptan ở 25°C, 60 phút) (*) / Evaporation residue (leaching n-heptane at 25°C, 60 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 15)	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT
6	Cadimi (Cd) (*) / Cadmium (Cd) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.017)	µg/g	AVA-KN-PP.QP/054





KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: KKD4250301786-3

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
7	Chì (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.017)	µg/g	AVA-KN-PP.QP/054
8	Kim loại nặng (thôi nhiễm trong axit acetic 4%, 60°C 30 phút) (*) / Heavy metals (leaching 4% acetic acid 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 1)	µg/mL	AVA-KN-PP.QP/059

Chú thích/ Remarks:

- (*) : Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ/ (**): Items are tested by subcontractor.
- (**),(*) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (**),(*) : Items are tested by subcontractor - currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (CN) : Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn Nuôi/ (CN): Analytical criteria recognized by the Department of Livestock Production.
- (TS) : Chỉ tiêu được chỉ định bởi Cục thủy sản/ (TS): Analytical criteria recognized by Directorate Of Fisheries.
- LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp/ Limited of detection.
- LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp/ Limit of Quantitation.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của AVATEK/ This report will not be reproduced except in full, without approval of AVATEK.
- Thông tin về "Tên khách hàng, địa chỉ, thông tin mẫu" do khách hàng cung cấp/ Information "Client's name, Client's address, Name of sample" provided by Client's.
- Đối với chỉ tiêu phân tích vi sinh/ For microbiological analytes:
 - Theo phương pháp đổ đĩa : Kết quả được thể hiện <10 ; <1 ; <5 ; <2 khi không có phát hiện khuẩn lạc trên đĩa thạch, kết quả được xem như Không phát hiện./ According to the plate count testing method, the result is expressed <10 ; <1 ; <5 ; <2 when the dish contains no colony, the result can be considered as not detected.
 - Theo phương pháp lọc : Kết quả được thể hiện <1 khi không phát hiện khuẩn lạc trên đĩa thạch, kết quả được xem như không phát hiện./ According to the membrane filter method, the result is expressed <1 when the dish contains no colony, the result can be considered as not detected.
 - Theo phương pháp đếm số có xác suất lớn nhất (MPN) : Kết quả được thể hiện là 0 ; <1.8 hoặc <3 khi không có bất kì phản ứng nào nghi ngờ sau thời gian ủ quy định, kết quả là âm tính (Không phát hiện)/ According to (MPN) method, the result is expressed 0 ; <1.8 or <3 when there were no suspected reactions after required incubation period, the result was negative (Not detected).
- Đối với chỉ tiêu phân tích hóa học/ For chemical analytes:
 - Khi chất phân tích được phát hiện nhưng nồng độ nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ), thì kết quả được thể hiện là "< LOQ"/ When the chemical analyte is detected but its concentration is below limit of quantitation (LOQ), the result is reported as "< LOQ".

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER

BÙI TÂN BÌNH

PHÓ GIÁM ĐỐC
DEPUTY DIRECTOR



TRẦN HOÀNG VINH





Trang/ Page No: 1/2

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: KKD4250301786-4

Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY TNHH CÚC TÂY TRADING
Địa chỉ/ Client's Address : Tòa nhà Circo, 222 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) received : 28/03/2025
Ngày thử nghiệm/ Date of testing : 28/03/2025 - 04/04/2025
Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 04/04/2025
Thông tin mẫu/ Name of Sample : HỘP ĐỰNG THỰC PHẨM
Mô tả mẫu/ Sample Description : Phần ron
Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chi Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Định tính formaldehyd (ngâm trong nước ở 60°C, 30 phút) (*) / Qualitative of formaldehyde (leaching distilled water at 60°C, 30 min) (*)	Âm tính/ Negative	-	QCVN 12-2:2011/BYT
2	Cặn khô thôi nhiễm (ngâm trong nước ở 60°C, 30 phút) (*) / Evaporation residue (leaching distilled water at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 15)	µg/mL	QCVN 12-2:2011/BYT
3	Cặn khô thôi nhiễm (ngâm trong axit axetic 4% ở 60°C, 30 phút) (*) / Evaporation residue (leaching 4% acetic acid at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 15)	µg/mL	QCVN 12-2:2011/BYT
4	Cặn khô thôi nhiễm (ngâm trong etanol 20% ở 60°C, 30 phút) (*) / Evaporation residue (leaching 20% ethanol at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 15)	µg/mL	QCVN 12-2:2011/BYT
5	Định tính 2-mercaptoimidazolin (*) / Qualitative of 2-mercaptoimidazolin (*)	Âm tính/ Negative	-	QCVN 12-2:2011/BYT
6	Cadimi (Cd) (*) / Cadmium (Cd) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.017)	µg/g	AVA-KN-PP.QP/054
7	Chì (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.017)	µg/g	AVA-KN-PP.QP/054
8	Kẽm (Zn) (Thôi nhiễm trong dung dịch axit acetic 4% tại 60°C, 30 phút) (*) / Zinc (Zn) (leaching 4% acetic acid at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.003)	µg/mL	AVA-KN-PP.QP/058





KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
9	Phenol (ngâm trong nước ở 60°C, 30 phút) (*) / Phenol (leaching distilled water at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.3)	µg/mL	AVA-KN-PP.HL/197
10	Kim loại nặng (thôi nhiễm trong axit acetic 4%, 60°C, 30 phút) (*) / Heavy metals (leaching 4% acetic acid, 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 1)	µg/mL	AVA-KN-PP.QP/059

Chú thích/ Remarks:

- (*): Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**): Items are tested by subcontractor.
- (**),(*) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017./ (**),(*) : Items are tested by subcontractor - currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (CN): Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn Nuôi./ (CN): Analytical criteria recognized by the Department of Livestock Production.
- (TS): Chỉ tiêu được chỉ định bởi Cục thủy sản./ (TS): Analytical criteria recognized by Directorate Of Fisheries.
- LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.
- LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp./ Limit of Quantitation.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của AVATEK/ This report will not be reproduced except in full, without approval of AVATEK.
- Thông tin về "Tên khách hàng, địa chỉ, thông tin mẫu" do khách hàng cung cấp/ Information "Client's name, Client's address, Name of sample" provided by Client's.
- Đối với chỉ tiêu phân tích vi sinh/ For microbiological analytes:
 - Theo phương pháp đổ đĩa : Kết quả được thể hiện <10 ; <1 ; <5 ; <2 khi không có phát hiện khuẩn lạc trên đĩa thạch, kết quả được xem như Không phát hiện./ According to the plate count testing method, the result is expressed <10 ; <1 ; <5 ; <2 when the dish contains no colony, the result can be considered as not detected.
 - Theo phương pháp lọc : Kết quả được thể hiện <1 khi không phát hiện khuẩn lạc trên đĩa thạch, kết quả được xem như không phát hiện./ According to the membrane filter method, the result is expressed <1 when the dish contains no colony, the result can be considered as not detected.
 - Theo phương pháp đếm số có xác suất lớn nhất (MPN): Kết quả được thể hiện là 0 ; <1.8 hoặc <3 khi không có bất kì phản ứng nào nghi ngờ sau thời gian ủ quy định, kết quả là âm tính (Không phát hiện)./ According to (MPN) method, the result is expressed 0 ; <1.8 or <3 when there were no suspected reactions after required incubation period, the result was negative (Not detected).
- Đối với chỉ tiêu phân tích hóa học/ For chemical analytes:
 - Khi chất phân tích được phát hiện nhưng nồng độ nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ), thì kết quả được thể hiện là "< LOQ"./ When the chemical analyte is detected but its concentration is below limit of quantitation (LOQ), the result is reported as "< LOQ".

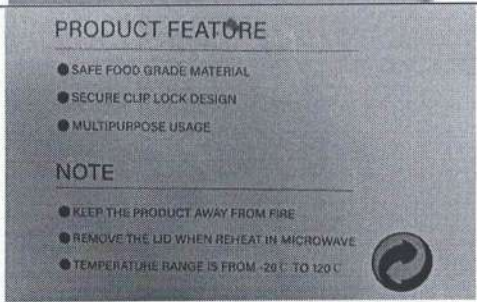
PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER

BÙI TÂN BÌNH

PHÓ GIÁM ĐỐC
DEPUTY DIRECTOR

TRẦN HOÀNG VINH



	Tươi Ngon Và An Toàn MR. DIY Hộp Khóa Gài HỘP ĐỰNG THỰC PHẨM 2350ml
	Thiết kế khép kín
	MR. DIY Thiết kế khép kín Chia sẻ một lối sống lành mạnh
	Đặc điểm sản phẩm • Vật liệu an toàn cho thực phẩm • Thiết kế khóa gài chắc chắn • Sử dụng đa năng Lưu ý • Giữ sản phẩm tránh xa lửa • Mở nắp khi hâm nóng trong lò vi sóng • Nhiệt độ cho phép từ -20°C đến 120°C
	Hộp đựng thực phẩm Tủ lạnh Lò vi sóng Máy rửa chén Tránh xa lửa Dải nhiệt độ (+120°C đến -20°C) Vật liệu an toàn
	MR. DIY Hộp Khóa Gài Thiết kế khép kín

CÔNG TY TNHH CÚC TÂY TRADING
Trưởng phòng nhập khẩu: Vũ Hoàng Thi
(Đã ký tên, đóng dấu)



Tôi, Đặng Thị Hiền Mai, CCCD số: 011300000005 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/03/2022; cam đoan dịch chính xác giấy tờ/ văn bản này từ tiếng Anh sang tiếng Việt.

Người dịch


Đặng Thị Hiền Mai

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 17 tháng 04 năm 2025 (Ngày mười bảy, tháng tư, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm)

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, địa chỉ tại số 165 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Đức Louán

Tôi, *Nguyễn Đức Louán* - Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG NHẬN

- Bản dịch này do bà Đặng Thị Hiền Mai, CCCD số: 011300000005 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/03/2022, là cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội, đã dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt .
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Đặng Thị Hiền Mai;
- Nội dung của bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội;
- Văn bản công chứng này được lập thành 03 bản chính, mỗi bản gồm 2.. tờ, . 2 trang, lưu một (1) bản tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Số công chứng:13112..... Quyển số: 01 /2025 TP/CC-SCC/BD

CÔNG CHỨNG VIÊN



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Đức Louán

NHÃN SẢN PHẨM



FRESH AND SECURE

DIY

2350ml



DIY

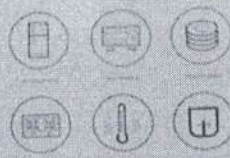
FOOD
CONTAINER

PRODUCT FEATURE

- SAFE FOOD GRADE MATERIAL
- SECURE CLIP LOCK DESIGN
- MULTIPURPOSE USAGE

NOTE

- KEEP THE PRODUCT AWAY FROM FIRE
- REMOVE THE LID WHEN REHEAT IN MICROWAVE
- TEMPERATURE RANGE IS FROM -20°C TO 120°C



2350ml

DIY

FRESH AND SECURE

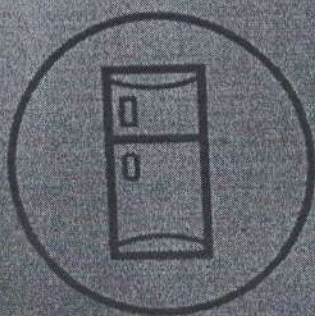
PRODUCT FEATURE

- SAFE FOOD GRADE MATERIAL
- SECURE CLIP LOCK DESIGN
- MULTIPURPOSE USAGE

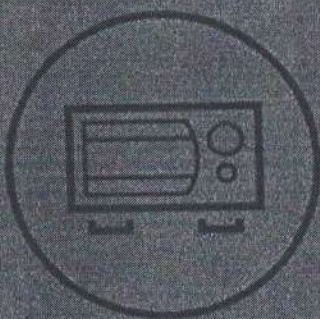
NOTE

- KEEP THE PRODUCT AWAY FROM FIRE
- REMOVE THE LID WHEN REHEAT IN MICROWAVE
- TEMPERATURE RANGE IS FROM -20°C TO 120°C

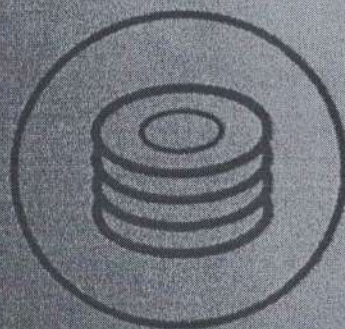




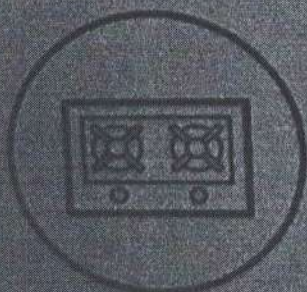
REFRIGERATOR



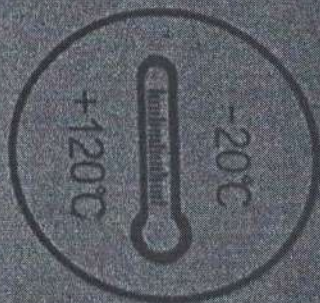
MICROWAVE



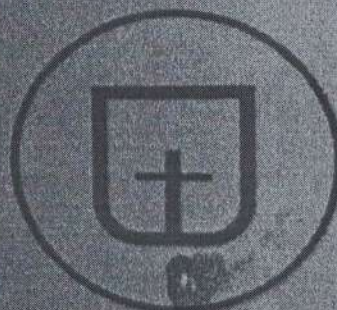
DISHWASHER



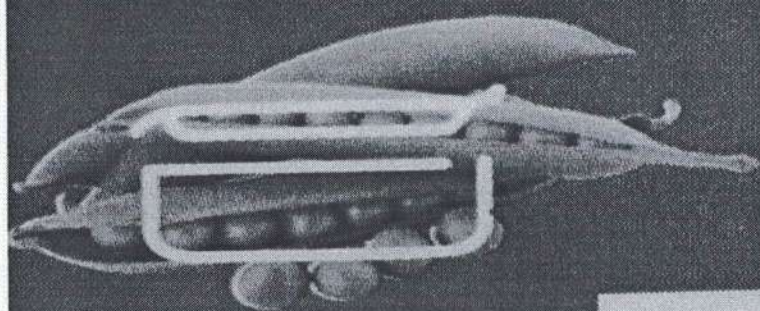
KEEP AWAY FROM FIRE



TEMPERATURE RANGE



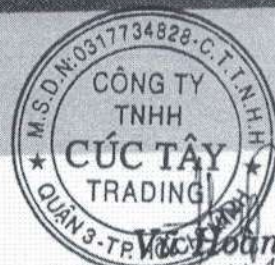
SAFE MATERIAL



SEAL DESIGN

MR DIY™

Sharing a healthy lifestyle



Vũ Hoàng Thi
Trưởng phòng Nhạy khẩu



	Tươi Ngon Và An Toàn MR. DIY Hộp Khóa Gài HỘP ĐỰNG THỰC PHẨM 1000ml
	Thiết kế khép kín
	MR. DIY Thiết kế khép kín Chia sẻ một lối sống lành mạnh
	Đặc điểm sản phẩm • Vật liệu an toàn cho thực phẩm • Thiết kế khóa gài chắc chắn • Sử dụng đa năng Lưu ý • Giữ sản phẩm tránh xa lửa • Mở nắp khi hâm nóng trong lò vi sóng • Nhiệt độ cho phép từ -20°C đến 120°C
	Hộp đựng thực phẩm Tủ lạnh Lò vi sóng Máy rửa chén Tránh xa lửa Dải nhiệt độ (+120°C đến -20°C) Vật liệu an toàn
	MR. DIY Hộp Khóa Gài Thiết kế khép kín

CÔNG TY TNHH CÚC TÂY TRADING
Trưởng phòng nhập khẩu: Vũ Hoàng Thi
(Đã ký tên, đóng dấu)

Tôi, Đặng Thị Hiền Mai, CCCD số: 011300000005 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/03/2022; cam đoan dịch chính xác giấy tờ/ văn bản này từ tiếng Anh sang tiếng Việt.

Người dịch


Đặng Thị Hiền Mai

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 17 tháng 04 năm 2025 (Ngày mười bảy, tháng tư, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm)

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, địa chỉ tại số 165 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

CÔNG CHỨNG VIÊN

Tôi, *Nguyễn Đức Luận* Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG NHẬN

- Bản dịch này do bà Đặng Thị Hiền Mai, CCCD số: 011300000005 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/03/2022, là cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội, đã dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt .
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Đặng Thị Hiền Mai;
- Nội dung của bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội;
- Văn bản công chứng này được lập thành 03 bản chính, mỗi bản gồm. 2. tờ, 2...trang, lưu một (1) bản tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

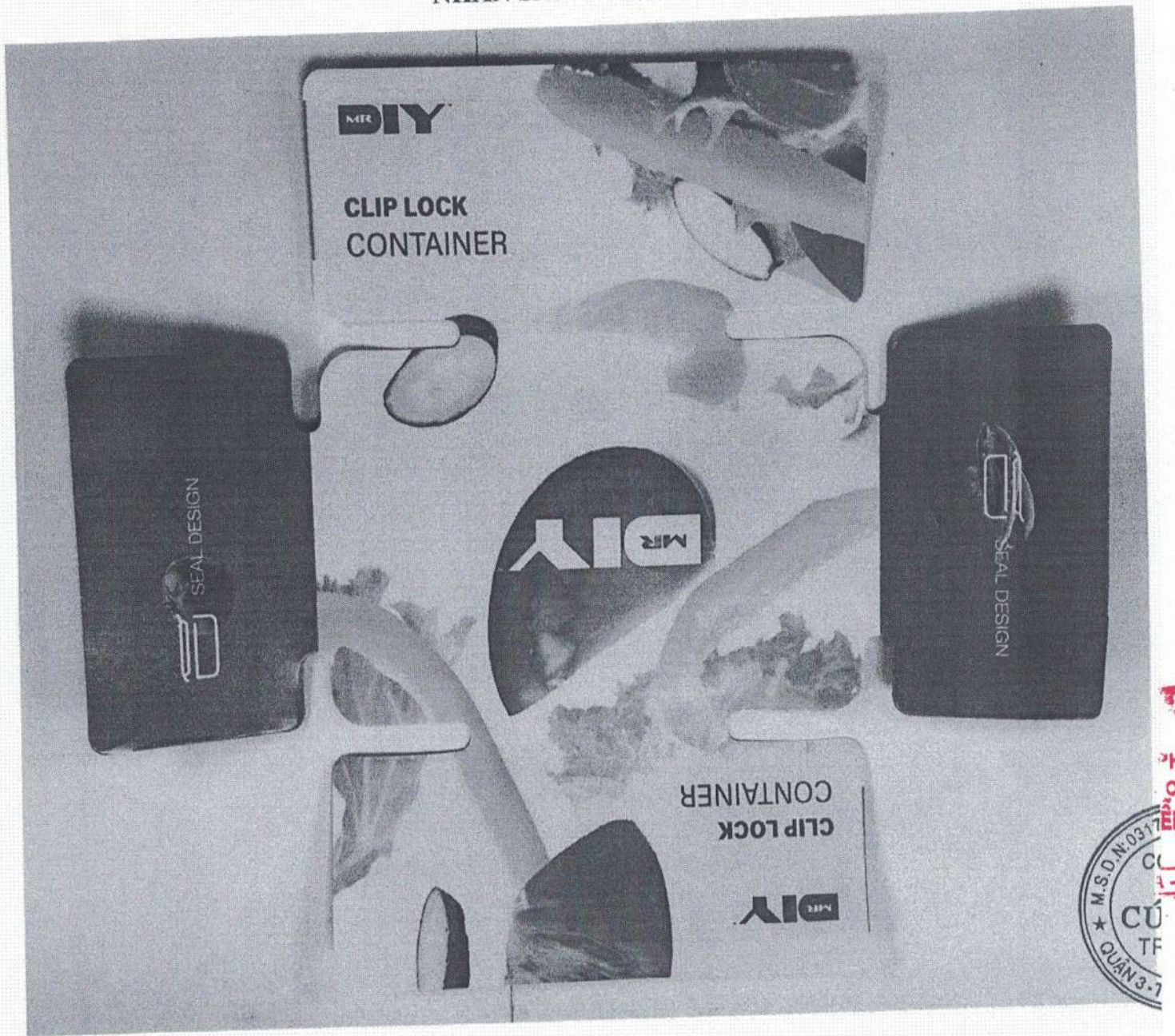
Số công chứng:13113..... Quyền số: 01 /2025 TP/CC-SCC/BD

CÔNG CHỨNG VIÊN

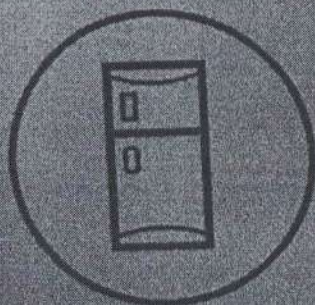


CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Đức Luận

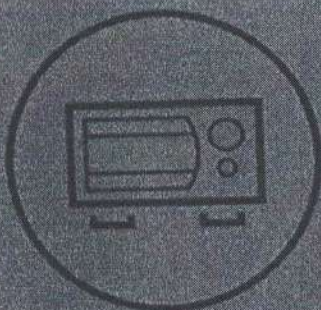
NHÃN SẢN PHẨM



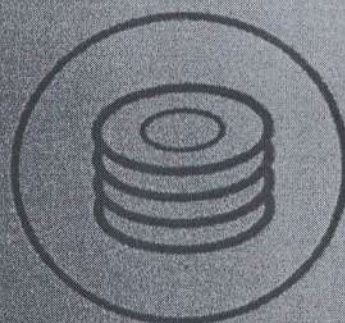
PHÒNG CHỨC EN H
C
-T-
C
T
QUAN 3-7
M.S.D.N: 0317



REFRIGERATOR



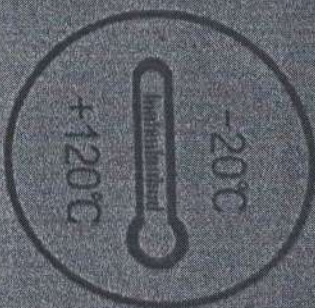
MICROWAVE



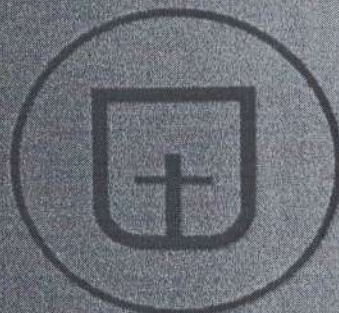
DISHWASHER



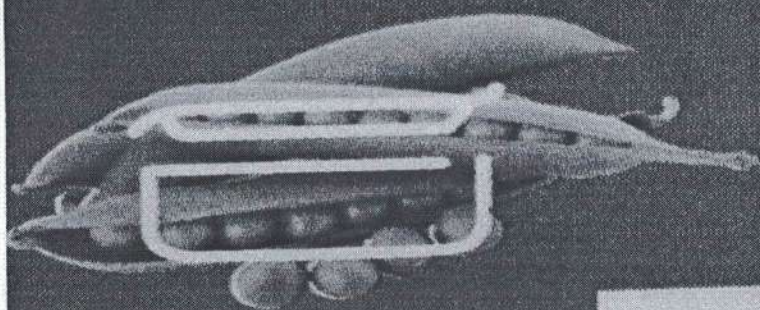
KEEP AWAY FROM FIRE



TEMPERATURE RANGE



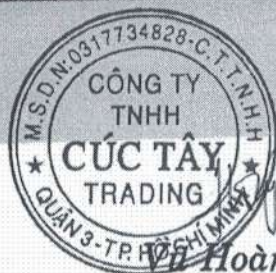
SAFE MATERIAL



SEAL DESIGN

MR DIY

Sharing a healthy lifestyle



Vũ Hoàng Thi
Trưởng phòng Nhập khẩu

